TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HSST
Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bảy Nhuận**

- Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Tấn Thịnh –** Bí thư thành đoàn Cam Ranh.

Ông **Cao Nho Dũng** – Bí thư đoàn xã Cam Thành Nam.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trịnh Khắc Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nhật Hoàng Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/HSST ngày 12/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 18/3/2025 và Thông báo hoãn phiên tòa số 613/2025/TB-TA ngày 03/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **T**, sinh năm 2000 tại Khánh Hòa; giới tính: Nam; nơi thường trú: Tổ dân phố B, phường V, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố S, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Nguyễn Văn T và mẹ: Nguyễn Thị Thanh T.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* *Bị hại:* Em T1, sinh ngày 07/10/2009; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Đàm Thị Thu Liễu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung T1 Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* *Đại diện Trường C:* Bà Đào Lâm Trà M, sinh năm 1977 – Hiệu trưởng – Trường THPT C. Có ý kiến xin vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Bà Hồ Thị N, sinh năm 19762, địa chỉ: Thôn H, xã V, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Bà Hồ Thị T, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ dân phố X, phường B Nam, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 06/2024, T quen biết với T1 (sinh ngày 07/10/2009) thông qua mạng xã hội Facebook. Sau đó, T nhiều lần điều khiển xe mô tô chở T1 đi chơi.

Đến sáng ngày 19/7/2024, T nhắn tin rủ T1 đi nhà nghỉ. T1 đồng ý. T điều khiển xe mô tô 79C1-750.01 chở T1 đi từ nhà của T1 đến nhà nghỉ 015 ở tổ dân phố Thuận Thành, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nhà nghỉ 015, T thuê phòng số 04 để T và T1 nghỉ ngơi. Lúc này, khi đang ở trong phòng, T muốn giao cấu với T1 thì T1 đồng ý. Sau đó, T cởi quần, áo; sờ ngực, âm đạo; ôm, hôn T1. T lấy bao cao su đeo vào dương vật của mình rồi giao cấu với T1. Tuy nhiên, T mới chỉ đưa một phần dương vật vào âm đạo của T1 thì T1 kêu đau nên T dừng lại. Khoảng 10 phút sau, T và T1 trả phòng rồi đi về.

Đến khoảng 09 giờ 50 phút ngày 21/7/2024, T tiếp tục điều khiển xe mô tô 79C1-631.45 chở T1 đi đến nhà nghỉ 015 và thuê phòng số 06 để nói chuyện. Đến khoảng 09 giờ 55 phút cùng ngày, bà Nguyễn Thị L (mẹ của T1) đi đến nhà nghỉ 015 để tìm T1 thì phát hiện T1 đang ở chung với T trong tình trạng vẫn đang mặc quần áo. Tại thời điểm này, T và T1 không thực hiện hành vi giao cấu. Sau đó, bà Lệ đưa T1 về nhà; đến ngày 22/7/2024, bà L trình báo sự việc đến Công an.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 361/24/KLTDTE-PYKH ngày 29/7/2024 kết luận: Tầng sinh môn có 01 vết xước da, tỷ lệ thương tật 03%; Màng trinh: Bờ tự do mất liên tục ở vị trí 6h, không chảy máu; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của T1 tại thời điểm giám định là 03%.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSCR-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo T về tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo T xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo T và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tranh luận: Thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo có ý kiến tranh luận: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại lời nói sau cùng bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa sai và hoàn thiện bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện Trường C nơi bị hại đang học, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản và bản ảnh xác định hiện trường, Kết luận giám định và các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 30 ngày 19/7/2024, tại phòng số 04 nhà nghỉ 015 thuộc tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; T có hành vi giao cấu với T1 (sinh ngày 07/10/2009).

Như vậy, giữa bị cáo T và cháu T1 sau khi nảy sinh tình cảm với nhau từ đó bị cáo T có hành vi giao cấu với cháu Bùi Thanh T1 khi cháu T1 mới 14 tuổi 08 tháng 12 ngày đã đủ dấu hiệu cấu thành tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo T theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và nhân thân của bị cáo trong vụ án:

Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được tôn trọng về thân thể, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi giao cấu với cháu T1 bị cáo đã có sử dụng biện pháp an toàn là bao cao su và khi bắt đầu thực hiện hành vi giao cấu thấy cháu T1 bị đau nên bị cáo đã dừng lại ngay không tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu đến cùng, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo một mức án tương xứng phù hợp với hành vi phạm tội của mình.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét những tình tiết này để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an T1, phấn đấu cải tạo tốt.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo T và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo T phạm tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"*;

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo T;

2. Xử phạt: Bị cáo T **01 (một) năm tù** về tội *"Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"* nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách

02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho Uỷ ban nhân dân phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

* *Quy định:* Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời giạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ – CA tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi Cục THADS Tp.Cam Ranh;
- UBND phường Cam Phú, Tp.Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảy Nhuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Thịnh **Cao Nho Dũng** **Nguyễn Bảy Nhuận**